

BÁO CÁO KINH TẾ - TÀI CHÍNH TUẦN

TUẦN 4 – T2/2018

KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

- *Tại Anh, tỷ lệ thất nghiệp tăng lên mức 4,4%* trong quý 4/2017, cao hơn mức 4,3% của quý 3/2017 và là lần tăng đầu tiên sau 2 năm giảm liên tục từ mức 5,6% quý 2/2015. Theo đánh giá, tình trạng thất nghiệp gia tăng nhiều khả năng sẽ làm cản trở quyết định tăng lãi suất của NHTW Anh trong cuộc họp của Ủy ban chính sách tiền tệ vào tháng 5 tới.

- *Tại Châu Á, Nhật Bản ghi nhận thâm hụt thương mại đầu tiên trong 5 tháng.* Theo Bộ Tài chính Nhật Bản, thâm hụt thương mại trong tháng 1 của nước này ở mức 1.090 tỷ yen (9,7 tỷ USD), lần đầu tiên thâm hụt trong 5 tháng, do nhập khẩu tăng mạnh hơn xuất khẩu trong bối cảnh giá hàng tiêu dùng tăng. Trong đó, kim ngạch nhập khẩu của Nhật Bản trong tháng 1 tăng 8,5% so với cùng kỳ năm ngoái và xuất khẩu tăng 1,3% so với cùng kỳ.

- *Trung Quốc giảm bớt thủ tục hành chính cho các ngân hàng nước ngoài hoạt động tại nước này.* Cụ thể, các ngân hàng nước ngoài muốn cung cấp dịch vụ quản lý tài sản và lưu ký chứng khoán bên ngoài Trung Quốc chỉ cần báo cáo với cơ quan quản lý thay vì phải xin cấp phép. Ngoài ra, các thủ tục hành chính để mở chi nhánh mới cũng được giảm bớt đáng kể.

- *Các nước ASEAN cần sẵn sàng thay đổi.* Cụ thể, IMF (27/2) cho rằng, nền kinh tế thế giới đang tăng trưởng mạnh, tuy nhiên, tranh chấp thương mại, bình thường hóa chính sách tiền tệ và thay đổi công nghệ đang là rủi ro có thể gây ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế thế giới. Trong khi đó, các nước ASEAN đang chuẩn bị cho việc thay đổi lãi suất của khu vực EU và Mỹ, do đó, cần lưu ý về sự tác động đối với sự ổn định tài chính và sự chuyển hướng của dòng vốn đầu tư trong nước. Cùng với đó, cần nắm bắt những mô hình tăng trưởng mới, quan tâm hơn đến nhu cầu trong nước, thương mại khu vực và đa dạng hóa nền kinh tế.

- *Trên thị trường chứng khoán, Chứng khoán Mỹ tiếp tục hồi phục nhưng với mức tăng nhẹ.* Chỉ số Dow Jones 30 (Mỹ) tăng 0,36% lên 25.310 điểm, S&P 500 tăng 0,6% lên 2.747 điểm. *Chứng khoán Châu Âu tăng giảm đan xen.* Chỉ số DAX 30 của Đức tăng nhẹ 0,26% đạt 12.484 điểm. Chỉ số FTSE của Anh giảm 0,7% do tỷ lệ thất nghiệp quý 4/2017 tăng. *Chứng khoán Châu Á tăng.* Chỉ số Nikkei 225 (Nhật) tăng 0,72% lên 21.876 điểm. Chỉ số Shanghai Composite (Trung Quốc) tăng 2,81% lên 3.289 điểm.

KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM**KINH TẾ VIỆT NAM**

- *Chỉ số giá tiêu dùng tăng cao trong tháng 2 do nhu cầu mua sắm Tết.* Theo đó, CPI tháng 2/2018 tăng 0,73% so với tháng trước, tăng 3,15% so với cùng kỳ năm trước, và tăng 1,24% so với đầu năm. Trong đó, lạm phát chung tiếp tục có mức tăng cao hơn lạm phát cơ bản. Điều này phản ánh biến động giá do yếu tố thị trường có mức

tăng cao của một số nhóm hàng như: giá lương thực, thực phẩm tươi sống, giá xăng dầu. Bên cạnh đó, lạm phát cơ bản tháng 2/2018 chỉ tăng 1,49% so cùng kỳ, phản ánh chính sách tiền tệ vẫn đang điều hành ổn định.

- **Chỉ số cảm nhận tham nhũng (CPI) 2017¹: Việt Nam có tín hiệu tích cực.** Trong báo cáo của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, chỉ số CPI Việt Nam đạt 35/100 điểm trong năm 2017, xếp hạng 107/180 toàn cầu, cải thiện so mức 33/100 điểm và thứ hạng 113/176 năm 2016. Theo cơ quan này, việc tăng nhẹ điểm CPI trong hai năm liên tiếp (2016-2017) là chỉ báo tích cực đối với các nỗ lực phòng, chống tham nhũng của Việt Nam. Tuy nhiên, xét trên thang điểm từ 0 -100 của CPI, vấn đề tham nhũng trong khu vực công ở Việt Nam vẫn được cho là rất nghiêm trọng.

- **Tiền lương bình quân của người lao động năm 2017 đã tăng 9,3%.** Theo Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, tiền lương bình quân của người lao động trong năm 2017 là 6,6 triệu đồng/tháng, tăng 9,3% so với năm 2016, cao hơn mức tăng lương tối thiểu vùng của năm 2017 (7,3%). Tiền lương bình quân cao nhất là của người lao động trong các công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ với mức bình quân 7,9 triệu đồng/tháng, tăng 4,5%. Tình hình kinh tế xã hội có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017 là động lực chính thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần cải thiện thu nhập cho người lao động.

- **Hơn 3,3 tỷ USD vốn FDI chảy vào Việt Nam 2 tháng đầu năm.** Theo Bộ KH&ĐT, tính chung 2 tháng đầu năm 2018, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là 3,34 tỷ USD, bằng 98,2% và giải ngân được 1,7 tỷ USD, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2017. Theo lĩnh vực, nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 16 ngành, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút lớn nhất, chiếm 54,6% tổng vốn đầu tư đăng ký. Theo đối tác, có 60 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, trong đó Hàn Quốc đứng thứ nhất chiếm 25,5% tổng vốn đầu tư.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- **Lãi suất trên thị trường liên ngân hàng vẫn duy trì mức cao sau khi tăng mạnh trong dịp Tết.** Tính đến ngày 23/2/2018, lãi suất O/N ở mức 3,3%, lãi suất 1 tuần là 3,3%, và lãi suất 1 tháng là 3,5%. Các mức lãi suất tuy đang trong xu thế giảm so với dịp Tết nhưng vẫn ở mức cao so với đầu tháng 2. Trong thời gian trước và sau Tết Nguyên đán, có thời điểm lãi suất tăng trên 4% ở tất cả các kỳ hạn.

- **Trên thị trường mở, NHNN hút ròng gần 42 nghìn tỷ đồng trong 3 ngày của tuần đầu tiên sau kỳ nghỉ Tết.** Trong tuần kết thúc ngày 23/2/2018, NHNN đã phát hành 33.600 tỷ đồng tín phiếu thông qua nghiệp vụ outright với mức lãi suất bình quân 0,6%. Đồng thời, NHNN hút 8.144 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ Repos. Tính chung lại, NHNN hút ròng 41.714 tỷ đồng. Đây là tuần đầu tiên NHNN hút ròng sau 4 tuần liên

¹ Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) công bố Chỉ số cảm nhận tham nhũng (CPI) 2017, xếp hạng 180 quốc gia và vùng lãnh thổ dựa trên ý kiến đánh giá của các chuyên gia và doanh nhân về tham nhũng trong khu vực công.

tiếp bơm ròng nhằm đáp ứng nhu cầu thanh khoản dịp Tết Nguyên đán. Lũy kế từ đầu năm NHNN hút ròng 2.624 tỷ đồng.

THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG

- Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tăng cường hút tiền về sau dịp Tết âm lịch thông qua phát hành 15 nghìn tỷ đồng tín phiếu, kỳ hạn 14 ngày. Lãi suất liên ngân hàng giảm 0,25 - 0,43 điểm phần trăm ở tất cả các kỳ hạn, lãi suất VND bình quân qua đêm xuống mức 3,95%/năm, 01 tuần còn 4%/năm, 2 tuần còn 4,02%/năm và 1 tháng xuống 4,15%/năm.

- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) dự kiến bán hơn 350 triệu cổ phiếu (tương ứng 10% cổ phần) cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài trong năm 2018 sau khi nhận được chấp thuận từ Chính phủ. Theo Vietcombank, quỹ GIC Singapore là một trong những nhà đầu tư tiềm năng. Ngoài ra, ngân hàng Mizuho của Nhật Bản (đang nắm 15% cổ phần Vietcombank) sẽ được phép mua thêm cổ phần để duy trì tỷ lệ sở hữu.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

• Thị trường cổ phiếu

Sau kỳ nghỉ Tết âm lịch, chỉ số VN-Index tiếp tục hồi phục lên trên mức 1.100 điểm nhờ các cổ phiếu ngành ngân hàng và một số cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, VIC, VRE, PLX. Dự kiến VN-Index có thể tiếp cận mức đỉnh 1.182 điểm trong quý 1/2018 tuy vậy những đợt điều chỉnh giảm mạnh có thể lặp lại trong năm 2018.

• Thị trường trái phiếu

Lũy kế đến 26/2/2018, huy động vốn trái phiếu Chính phủ (TPCP) đạt 21.130 tỷ đồng, hoàn thành 47% kế hoạch phát hành quý I/2018. Tuần qua, không có phiên gọi thầu TPCP do nghỉ tết âm lịch 2018. Trong tháng 2 (tới 26/2), chỉ có 2 phiên đấu thầu ở các kỳ hạn 10 năm và 15 năm. Kết quả huy động được 2 nghìn 215 tỷ đồng, tỷ lệ trúng thầu đạt 55,4%.

• Dòng vốn nước ngoài vào thị trường chứng khoán

Trong tháng 2, khối ngoại tiếp tục mua ròng 151 triệu USD trong đó mua ròng 154 triệu USD cổ phiếu và bán ròng 3 triệu USD trái phiếu. Từ đầu năm 2018, mua ròng của khối ngoại trên thị trường chứng khoán chính thức ở mức cao, đạt xấp xỉ 573 triệu USD (trong đó 542 triệu USD cổ phiếu và 31 triệu USD trái phiếu).

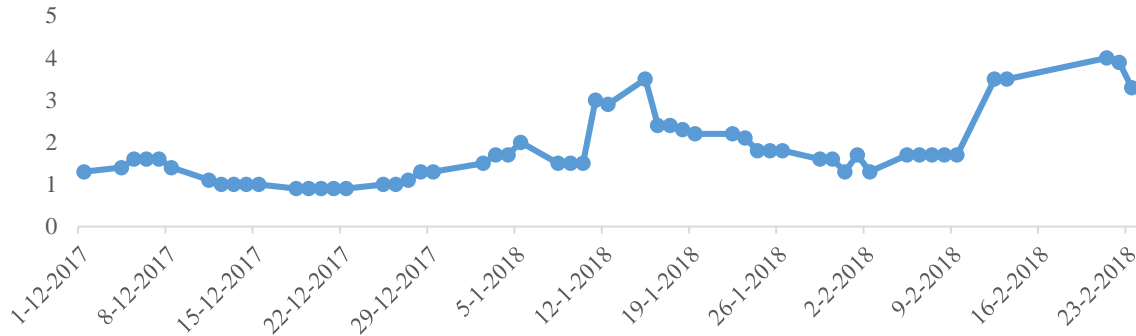
Nhìn chung, triển vọng dòng vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài tích cực do Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) dự kiến sẽ được ký kết vào đầu tháng 3/2018, các yếu tố vĩ mô như tỷ giá, lạm phát của Việt Nam ổn định, tăng trưởng kinh tế năm 2018 có thể vượt mức 6,8%.

THI TRƯỜNG BẢO HIỂM

Năm 2017, lợi nhuận hoạt động bảo hiểm của các doanh nghiệp tái bảo hiểm (gồm VINARE và PVIRE) giảm 5% do xảy ra nhiều tổn thất lớn thuộc trách nhiệm bảo hiểm như cháy nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 (25 triệu USD), nhà máy Kwong Lung Meko (18 triệu USD), nhà máy ô tô Trường Hải (16 triệu USD), tổn thất do cơn bão Damrey và cơn bão Doksuri (bão số 10). Tuy vậy, do lợi nhuận hoạt động tài chính tăng nên lợi nhuận sau thuế của VINARE và PVIRE vẫn tăng.

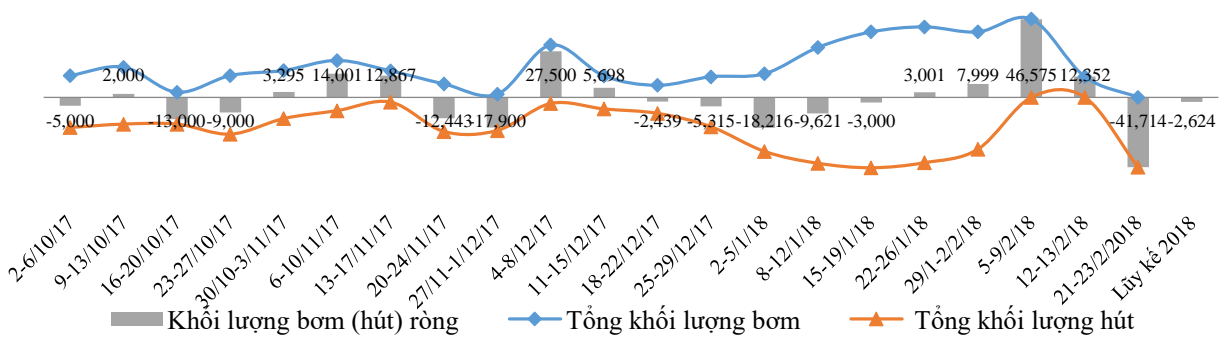
PHỤ LỤC

Lãi suất O/N trên thị trường liên ngân hàng từ 2/1-23/2/2018, %



Nguồn: HSC

Diễn biến thị trường OMO, tỷ đồng



Nguồn: HSC và UBGSTCQG

Biến động một số chỉ số chứng khoán Việt Nam và quốc tế trong tuần

	23/02/2018	So với tuần trước	So với cuối 2017
VN Index	1.102,9	4,07%	12,06%
HNX Index	126,2	1,54%	7,99%
Dow Jones 30 (Mỹ)	25.310	0,36%	2,39%
FTSE 100 (Anh)	7.244	-0,70%	-5,78%
DAX 30 (Đức)	12.484	0,26%	-3,36%
Nikkei 225 (Nhật)	21.876	0,72%	-3,86%
Shanghai Composite (TQ)	3.289	2,81%	-0,54%

Nguồn: HSX, HNX, Yahoo Finance

Bảng: Giá hàng hóa thế giới

	Vàng			Dầu thô			Gạo			Cà phê			Cao Su		
	Giá (USD/toz)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Bbl)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Cwt)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Cents/lb)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (JPY/kg)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước
04/12/17	1272.9	10.0	-1.7	57.5	6.6	-0.3	12.16	29.4	-0.8	126.2	-8.1	0.4	198.2	-25.5	6.5
11/12/17	1244.3	7.5	-2.3	58.4	8.2	1.5	12.28	30.6	1.0	118.8	-13.5	-5.9	194.4	-26.9	-1.9
18/12/17	1259.8	8.9	1.2	57.8	7.1	-1.0	11.71	24.6	-4.6	116.9	-14.9	-1.6	208.4	-21.7	7.2
25/12/17	1274.3	10.1	1.2	58.5	8.4	1.2	11.88	26.4	1.5	120.6	-12.2	3.1	206.5	-22.4	-0.9
03/01/18	1314.7	-1.0	3.2	60.5	12.1	3.4	11.50	22.3	-3.2	130.1	-5.2	7.9	207.0	-22.2	0.2
08/01/18	1314.0	-0.1	-0.1	61.6	1.8	1.8	11.59	0.8	0.8	128.4	-1.3	-1.3	202.8	-2.0	-2.0
15/01/18	1314.3	0.0	0.0	64.4	6.5	4.6	11.80	2.6	1.8	122.5	-5.9	-4.6	204.3	-1.3	0.7
22/01/18	1332.6	1.4	1.4	63.6	5.2	-1.3	12.10	5.2	2.5	122.0	-6.2	-0.4	208.8	0.9	2.2
29/01/18	1343.6	2.2	0.8	64.1	6.0	0.7	12.36	7.5	2.1	122.2	-6.1	0.2	194.1	-6.2	-7.0
05/02/18	1331.5	1.3	-0.9	65.2	7.8	1.7	12.50	8.7	1.1	119.4	-8.2	-2.3	192.5	-7.0	-0.8
12/02/18	1323.1	0.6	-0.6	60.2	-0.5	-7.7	12.12	5.4	-3.0	121.5	-6.6	1.8	180.1	-13.0	-6.5
19/02/18	1346.5	2.4	1.8	62.1	2.6	3.2	11.75	2.2	-3.1	117.2	-9.9	-3.5	172.4	-16.7	-4.3
26/02/18	1335.6	1.6	-0.8	64.1	5.9	3.2	11.91	3.6	1.4	120.4	-7.5	2.7	185.8	-10.2	7.8

Nguồn: Tradingeconomics